

Tên:

Câu 1 Tích của 8 và 4 là:

A. 12

B. 4

C. 2

D. 32

Câu 2 Biết thương là 7, số bị chia là 28, số chia là:

A. 21

B. 5

C. 4

D. 35

Câu 3 Trong các phép tính sau, phép tính có kết quả lớn nhất là:

A. 9×5

B. 7×7

C. 6×8

D. 8×3

Câu 4 Chú Bình vắt được 7 xô sữa bò, mỗi xô có 8 l sữa. Vậy số lít sữa bò chú Bình vắt được là:

A. 15 l

B. 48 l

C. 56 l

D. 40 l

Câu 5 Huy được mẹ mua cho một chiếc bánh (như bức tranh).

Hỏi Huy đã lấy ăn một phần mấy của chiếc bánh đó?

A. $\frac{1}{5}$ chiếc bánh

B. $\frac{1}{6}$ chiếc bánh

C. $\frac{1}{7}$ chiếc bánh

D. $\frac{1}{8}$ chiếc bánh



II. Phần tự luận.

Bài 1 Số?

$$6 \times 6 = \square$$

$$36 : 9 = \square$$

$$\square \times 7 = 35$$

$$54 : \square = 9$$

$$7 \times 4 = \square$$

$$42 : 6 = \square$$

$$6 \times \square = 30$$

$$\square : 4 = 8$$

$$8 \times 3 = \square$$

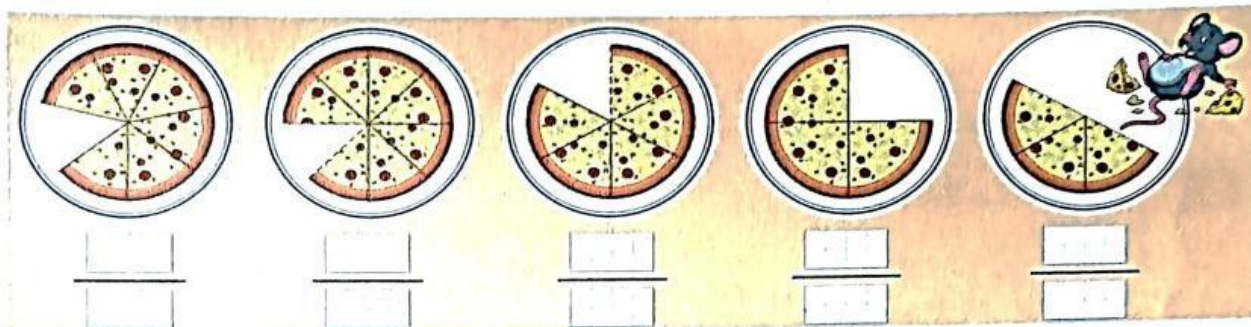
$$70 : 7 = \square$$

$$\square \times 8 = 56$$

$$72 : \square = 9$$

Bài 2

Chú Chuột đã ăn một phần mấy của mỗi chiếc bánh?

**Bài 3**

Giải bóng đá nhi đồng năm nay có sự tham gia của 8 đội bóng với 80 cầu thủ. Hỏi mỗi đội bóng có bao nhiêu cầu thủ?

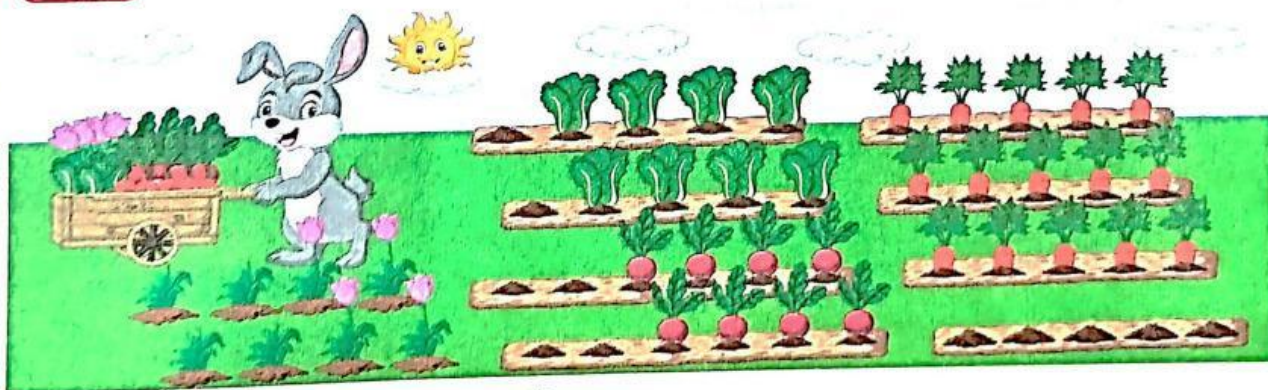


Bài giải

- A. Số cầu thủ mỗi đội bóng có là: 7 cầu thủ
- B. Số cầu thủ mỗi đội bóng có là: 8 cầu thủ
- C. Số cầu thủ mỗi đội bóng có là: 9 cầu thủ
- D. Số cầu thủ mỗi đội bóng có là: 10 cầu thủ

Bài 4

Quan sát bức tranh và điền số thích hợp vào chỗ trống (theo mẫu):



Số lượng rau củ Thỏ đã hái là:

• 5 củ cà rốt, bằng $\frac{1}{4}$ số củ cà rốt.

• củ cải đỏ, bằng số củ cải đỏ.

• cây cải, bằng số cây cải.

• bông hoa, bằng số bông hoa.

